

HO CHI MINH'S VIEWS ON METHOD OF MORAL EDUCATION - APPLICATION TO MORAL EDUCATION FOR CURRENT STUDENTS

Le Thu Nguyet

Cau Giay District, Hanoi City

Email: lenthunguyetisvnu@gmail.com

Received: 11/2/2022; Reviewed: 23/2/2022; Revised: 26/2/2022; Accepted: 07/3/2022; Released: 31/3/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/654>

Deeply imbued with Ho Chi Minh's thought, in different revolutionary periods, our Party has always paid special attention to moral education for the young generation, especially students; considering this both a goal and a driving force to ensure the stability and sustainable development of the country; at the same time is the task of the entire Party, the people and the whole political system. This view has always been thoroughly grasped, expressed in a specific way in documents and resolutions as well as in the actual process of leadership and direction of the Party's educational affairs. Most recently, at the 13th Party Congress determined: "Strengthening education on patriotism, national pride, tradition and national history, a sense of social responsibility for all classes of people, especially the youth, at the same time, "promoting education to raise awareness, sense of respect and observance of the law, protecting the environment, preserving the national cultural identity of the Vietnamese people, especially the young generation". From the above mentioned issues, the article focuses on clarifying Ho Chi Minh's view on the method of moral education, in which applying to moral education for students is now a necessary issue, an important task with profound theoretical and practical significance. This will be the basis, creating a premise for education and training, moral feelings for students, having the effect of guiding human behavior to achieve the highest value. This is the spiritual strength that helps people reach the truth, goodness and beauty.

Keywords: *President Ho Chi Minh; Method; Moral education; Student.*

1. Đặt vấn đề

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi giáo dục đạo đức là nền tảng của giáo dục. Người thường nhắc nhở: "Giáo dục cần chú trọng hơn nữa về mặt đức dục" bởi lẽ đạo đức là gốc của mọi công việc, là gốc của tài năng. Đặc biệt, đối với sinh viên - bộ phận tinh tú của thanh niên Việt Nam, thể hệ tương lai của đất nước trước khi đào tạo họ trở thành những người có chuyên môn vững chắc thì phải là những người có đạo đức. Cho đến nay, quan điểm này của Hồ Chí Minh vẫn hoàn toàn đúng đắn. Cùng với đó, là thực trạng đạo đức của sinh viên hiện nay, bên cạnh những thành tích đáng tự hào thì cũng có một bộ phận sinh viên Việt Nam đang có dấu hiệu xuống cấp về đạo đức. Vấn đề cấp thiết và lâu dài đặt ra lúc này là chúng ta cần có những biện pháp đúng đắn để khắc phục những hạn chế đang tồn tại, mang lại hiệu quả tốt nhất cho công tác giáo dục sinh viên. Một trong những giải pháp hữu hiệu đó chính là kế thừa và vận dụng sáng tạo quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức nhằm nâng cao công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên hiện nay. Với những lý do trên, việc tìm hiểu quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức thực sự là một yêu cầu khách quan, một công việc có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Tổng quan nghiên cứu

- Công trình nghiên cứu "Giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" của Doãn Thị Chín, Lê Thị Thảo (Đồng chủ biên, 2016) đã nêu lên tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cùng với đó là những đặc điểm của sinh viên Việt Nam và những tác động đến việc giáo dục lối sống cho sinh viên hiện nay, những ưu điểm, hạn chế và những vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục lối sống cho sinh viên hiện nay. Từ đó đề ra những phương hướng và giải pháp giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Công trình nghiên cứu "Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vấn đề giáo dục đại học Việt Nam" của Ngô Văn Hà (2017) đã khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và phân tích đặc điểm giáo dục đại học ở nước ta hiện nay. Trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả đã phân tích thực trạng và nêu giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên đại học xứng tầm thời đại, trong đó, xây dựng chuẩn mực người giảng viên đại học là giải pháp cần đặc biệt chú trọng. Bởi, họ không chỉ là một nhà giáo dục - dạy học mà họ còn là một nhà khoa học và quan trọng hơn cả họ là tấm gương gần nhất cho

sinh viên noi theo. Vì vậy, đội ngũ giảng viên đại học sẽ phải hoàn thiện về nhiều mặt trước hết là về đạo đức.

- Bài viết “Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh - Cơ sở lý luận của công cuộc cải cách giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay” của Trần Thị Minh Tuyết, trên Tạp chí Triết học, số 9/2018, đã bàn tới một số nội dung trong triết lý giáo dục Hồ Chí Minh trong đó có nội dung giáo dục đạo đức. Tác giả khẳng định: sự tương thích giữa triết lý giáo dục Hồ Chí Minh với quan điểm giáo dục hiện đại và ý nghĩa của triết lý giáo dục Hồ Chí Minh đối với yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục nói chung ở Việt Nam hiện nay và giáo dục Đại học nói riêng.

- Cuốn sách “Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên” do Tân Bình - Ái Phương (Tuyển chọn và hệ thống) (2020) gồm 9 phần, trong đó phần thứ nhất đã tập hợp các chủ trương, chính sách, pháp luật trong việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Cuốn sách đã góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho học sinh, sinh viên trong cuộc sống, giáo dục tinh thần họ đoàn kết, tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, có lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc và tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

Tóm lại, quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức không phải là một vấn đề quá mới mẻ, đây luôn là một nội dung quan trọng trong những công trình nghiên cứu của các tác giả khi đề cập tới vấn đề giáo dục nhưng đối với việc vận dụng vào công tác giáo dục đạo đức cho đối tượng cụ thể là sinh viên thì cho đến nay, số lượng các công trình nghiên cứu trực tiếp về vấn đề này không nhiều. Đây cũng là một lý do để tác giả lựa chọn chủ đề này làm đối tượng nghiên cứu trên cơ sở kế thừa thành tựu của những người đi trước.

3. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả tiếp cận từ quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục nói chung và phương pháp giáo dục đạo đức nói riêng. Trên cơ sở thực trạng giáo dục đạo đức của sinh viên Việt Nam hiện nay, tác giả cho rằng: Công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên đang đặt ra một số vấn đề cần giải quyết; cần phải có những giải pháp khắc phục những hạn chế đó, trước hết là từ việc vận dụng sáng tạo quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức.

Đồng thời, bài viết còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như: Logic - lịch sử, phân tích - tổng hợp, thống kê, so sánh...

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức

Đạo đức là yêu cầu đầu tiên cần có ở mỗi con người, bởi không phải ai cũng có thể trở thành thiên tài nhưng nếu cố gắng thì ai cũng có thể trở thành

người tốt và là người tốt thì sẽ có ích cho xã hội. Hơn nữa, “tâm” có trong thì “trí” mới sáng, phải “thành nhân” mới có thể “thành công”; đạo đức với biểu hiện cụ thể là trách nhiệm cao trong công việc sẽ là “bệ đỡ” để con người vươn tới tài năng. Chính vì thế, Hồ Chí Minh luôn đặt “đức dục” lên vị trí hàng đầu khi đề cập tới giáo dục. Là một nhà giáo dục, một nhà sư phạm mẫu mực nên Người hiểu được rằng để thực hiện được điều đó cần có phương pháp giáo dục phù hợp. Với kinh nghiệm của mình, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh các phương pháp giáo dục đạo đức sau đây:

Thứ nhất, phương pháp nêu gương. Về nêu gương, Hồ Chí Minh chính là một chuẩn mực trong việc thực hiện phương pháp này. Người là tấm gương sáng từ lời nói tới việc làm. Trong vấn đề giáo dục đạo đức, Người không chỉ để lại những bài nói, bài viết về đạo đức mà thậm chí Người còn làm nhiều hơn những điều Người nói hoặc làm mà không cần nói. Mỗi việc làm, mỗi hành vi của Hồ Chí Minh đều tiềm ẩn những tư tưởng đạo đức sáng ngời. Vì thế Người đã đào tạo nên “lửa cán bộ vàng” của cách mạng Việt Nam. Khi nói tới giáo dục đạo đức bằng phương pháp nêu gương, Người cho rằng đối tượng nêu gương là tất cả mọi người nhưng trước tiên, gần gũi nhất là thầy, cô giáo. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Ngoài tri thức phải có đạo đức cách mạng. Thầy giáo phải làm mẫu cho các cháu” bởi thầy giáo tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy giáo xấu chắc chắn sẽ gây hậu quả không chỉ cho một người mà còn cho nhiều thế hệ. Cùng với đó, nêu gương không chỉ dừng lại ở trong nhà trường, mà còn xuất phát từ trong gia đình. Ông bà làm gương cho con cháu, cha mẹ làm gương cho con cái, anh chị phải làm gương cho em vì “nếu nhà trường dạy tốt mà gia đình dạy ngược lại, sẽ có những ảnh hưởng không tốt tới trẻ em và kết quả cũng không tốt”. Ngoài ra, Hồ Chí Minh còn yêu cầu, học trò còn phải học từ những tấm gương “Người tốt, việc tốt” ở quanh ta bởi Người cho rằng: “Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ đảng viên để giáo dục lẫn nhau còn là một phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn”. Những điều gần gũi, bình dị ấy, đã giúp cho người học học thêm được rất nhiều điều tốt đẹp, có ích.

Thứ hai, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức suốt đời. Phương pháp này của Hồ Chí Minh được kế thừa từ quan điểm “chính tâm, tu thân” trong tu dưỡng đạo đức cá nhân của Khổng Tử. Tự giáo dục có vai trò và tác dụng vô cùng to lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của con người tuy nhiên nó phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài. Vì thế, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở thế hệ trẻ phải tự tu dưỡng, tự rèn luyện mình thành những con người vừa có đạo đức tốt, vừa có trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ để có thể nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được

giao. Người nói: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vé vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài”. Chính vì thế, Hồ Chí Minh thường phê phán việc học thụ động, lười học, ỷ lại vào các thầy cô giáo và nhà trường. Người căn dặn: “Không phải có thầy thì học, thầy không thì đùa. Phải biết tự động học tập”. Bên cạnh đó, Người còn chỉ ra rằng, cái ác luôn ẩn nấp trong mỗi con người. Chính vì vậy, trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, mỗi người cần phải không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, chống lại chủ nghĩa cá nhân và những hiện tượng đạo đức tiêu cực với một tinh thần tự giác cao, dựa vào lương tâm, trách nhiệm của bản thân. Có như vậy việc tu dưỡng đạo đức mới đạt được kết quả như mong đợi.

Thứ ba, giáo dục phải có sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Xuất phát từ quan điểm của C.Mác: “Bản chất con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội”. Hồ Chí Minh cho rằng: “Giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách”. Trong giáo dục đạo đức, nhà trường là nhân tố không thể thiếu và đóng vai trò quyết định trong quá trình hình thành nhân cách người học. Nhà trường có trách nhiệm “phải ra sức tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch của thực dân còn sót lại, như: Thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân; học để lấy bằng cấp, dạy theo lối nhồi sọ. Và cần xây dựng tư tưởng: Dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”. Cùng với giáo dục trong nhà trường, theo Người, phải chú trọng giáo dục trong gia đình. Bởi gia đình là nơi sinh ra, nuôi dưỡng và là cái nôi giáo dục đầu tiên của mỗi người. Giáo dục trong gia đình dựa trên tình cảm huyết thống, các thành viên gắn bó với nhau suốt cả cuộc đời, do đó, có thể thấy giáo dục trong gia đình là bền vững nhất. Trong “Thư gửi giáo viên, học sinh, cán bộ thanh niên và nhi đồng” (tháng 10/1955), Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Tôi cũng mong các gia đình liên lạc chặt chẽ với nhà trường, giúp nhà trường giáo dục và khuyến khích con em chăm chỉ học tập, sinh hoạt lành mạnh và hăng hái giúp ích nhân dân”. Bên cạnh giáo dục trong gia đình, thì giáo dục xã hội cũng đóng một vai trò quan trọng không kém. Người nhấn mạnh tới vai trò của các đoàn thể. Các đoàn thể phải tích cực phát động các phong trào nhằm thu hút đông đảo các em tham gia rèn luyện, tu dưỡng như: “Lao động kiến thiết Tổ quốc”, “Ba sẵn sàng”, “Thực hành tiết kiệm”. Đồng thời, Người cho rằng phải có sự phối hợp của nhiều ngành, nhiều cấp quan tâm tới giáo dục, Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, các cơ quan chính quyền và các cấp ủy đảng

phải thật sự quan tâm đến nhà trường, đến việc học tập của con em mình hơn nữa”. Bởi hoạt động của các đoàn thể phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi cho nên có tác dụng rất lớn tới hình thành nhân cách cho người học. Bên cạnh việc chỉ ra vai trò của từng lực lượng với việc giáo dục thì Người còn luôn khuyến khích chúng ta phải kết hợp chặt chẽ gia đình, nhà trường và xã hội trong quá trình giáo dục. Người viết: “Giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”. Phương pháp phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội là sợi dây cốt lõi mang tính chỉ đạo, định hướng cho quá trình giáo dục nói chung và giáo dục đạo đức nói riêng, thể hiện tính đúng đắn trong mọi giai đoạn.

4.2. Nâng cao giáo dục đạo đức cho sinh viên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, trong những giai đoạn cách mạng khác nhau, Đảng ta luôn đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, nhất là đội ngũ sinh viên; xem đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước; đồng thời là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị. Quan điểm này luôn được quán triệt, thể hiện một cách cụ thể trong các văn kiện, nghị quyết cũng như trong thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục của Đảng. Gần đây nhất, tại Đại hội XIII Đảng xác định: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân nhất là thanh niên”, đồng thời, “Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ”. Thực tiễn đất nước 36 năm đổi mới cho thấy, công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên đem lại những thành tựu quan trọng, nổi bật như: Phần lớn sinh viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của đất nước; sống có trách nhiệm với Tổ quốc, gia đình và bản thân; có ước mơ, hoài bão; có kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Nhiều thế hệ sinh viên đã nhanh chóng trưởng thành, đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của đất nước. Sinh viên đã và đang chứng tỏ bản lĩnh, sự năng động, sáng tạo của mình trên hầu hết các lĩnh vực. Họ đang ra sức học tập và rèn luyện về mọi mặt, để cùng với Đảng và nhân dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhằm xây dựng một Việt Nam hùng cường. Vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, nhiều sinh viên đã đạt được những danh hiệu cao quý cả ở trong nước và trên trường quốc tế, tiêu biểu như: Đồng Ngọc Hà (sinh viên năm nhất Đại

học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội) đã vượt qua khoảng 3.500 ứng viên tới từ 94 quốc gia để góp mặt trong top 50 sinh viên xuất sắc nhất toàn cầu; Nguyễn Thúc Thùy Tiên (sinh viên năm ba Đại học Hoa Sen, cựu sinh viên Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh) đăng quang Hoa hậu Hòa bình Quốc tế 2021; Đỗ Đăng Khoa, chàng sinh viên năm 4 của Đại học Kiên Giang suốt nhiều tháng qua là 1 trong 4 tài xế lái xe cấp cứu khẩn cấp của Trung tâm Y tế TP. Rạch Giá (tỉnh Kiên Giang) với nhiệm vụ chuyên chở những ca F0, F1 đi điều trị và cách ly... Có thể nói đây chính là niềm tự hào, niềm hy vọng của thế hệ trẻ Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, cần được giải quyết càng sớm càng tốt. Nhiều tổ chức, cá nhân vẫn chưa nhận thức đúng và đầy đủ tầm quan trọng của công tác giáo dục sinh viên, nhất là giáo dục đạo đức trong bối cảnh đất nước có nhiều thay đổi. Vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cơ sở đào tạo và toàn xã hội trong chăm lo, giáo dục đạo đức sinh viên chưa được như mong muốn, chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn hiện nay. Một bộ phận sinh viên giảm sút niềm tin, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ngày càng xa dần với truyền thống đạo đức của dân tộc, lý tưởng sống mờ nhạt, thiếu khát vọng, có lối sống buông thả, chạy theo lối sống ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa, coi trọng vật chất mà xem nhẹ các giá trị tinh thần, ít quan tâm đến tình hình của đất nước, quốc tế, “nhạt Đảng, phai Đoàn, xa chính trị”. Điều này đã khiến nhiều sinh viên tự tha hóa, đánh mất mình trong hưởng lạc vật chất, làm méo mó những chuẩn mực đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, không ít sinh viên sa vào các tệ nạn xã hội như: Trộm cắp, đánh bạc, mại dâm, ma túy, ... Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó, trước hết bắt nguồn từ xu thế phát triển chung của Việt Nam cũng như thế giới hiện nay. Cơn lốc mà kinh tế thị trường mang lại khiến sinh viên khó đứng vững được trước những thay đổi chóng mặt của nó. Những giá trị vật chất, những thứ mới mẻ, tiện nghi, hiện đại khiến người trẻ bắt chấp mọi giá để đạt được, kéo họ xa dần với giá trị truyền thống. Vậy nên người ta đã mong muốn rằng: “Kinh tế thì như hôm nay, còn đạo đức trở lại như ngày xưa”. Bên cạnh đó, sự thiếu gương mẫu về đạo đức, lối sống của các thành viên trong gia đình cũng ảnh hưởng không nhỏ đến thế hệ trẻ hiện nay. Với đặc điểm sinh viên thường phải đi học xa nhà, nhận sự giáo dục chủ yếu từ phía nhà trường thì sự xuống cấp về đạo đức của sinh viên không thể không nói đến trách nhiệm từ phía nhà trường. Các trường đại học, cao đẳng hiện nay phần lớn chỉ chú trọng “dạy nghề” mà coi nhẹ việc “dạy người”, việc giáo dục đạo đức cho người học gần như bị bỏ quên hoặc bị

xem là thứ yếu. Giáo dục đạo đức cho sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng hiện nay mới chỉ được tiến hành chủ yếu thông qua các môn học lý luận chính trị như: Triết học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lịch sử Đảng; Đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam... và dừng lại ở tình hình thức, “học cho có, học cho đủ, học cho qua môn”, mà chưa có một môn học chuyên biệt nào về “Giáo dục đạo đức”. Vậy phải chăng giáo dục đạo đức chỉ cần thiết đối với học sinh, còn bậc đại học, cao đẳng không cần giáo dục đạo đức? Thậm chí, một số trường học còn là nơi dung dưỡng điều xấu. Ngay ở nhà trường đã xuất hiện tình trạng chạy điểm, chạy môn, mua bằng... thì ra ngoài xã hội việc sinh viên trở nên tha hóa cũng là dễ hiểu. Nguyên nhân cuối cùng cũng là nguyên nhân quan trọng nhất đó là từ chính bản thân các bạn sinh viên. Họ thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, bước vào vòng quay của nền kinh tế thị trường mà chưa trang bị tốt cho mình đủ năng lực để đánh giá, nhìn nhận vấn đề; thiếu một lập trường kiên định và một bản lĩnh vững vàng vì vậy dễ dàng bị lôi kéo, dao động.

Trước thực trạng công tác giáo dục đạo đức đặt ra hiện nay cũng như yêu cầu đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế cần phải có một nguồn nhân lực dồi dào nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đủ mạnh để tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển đất nước và “đạo đức” chính là yêu cầu đầu tiên. Vì vậy, việc vận dụng phương pháp giáo dục đạo đức của Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục sinh viên hiện nay là vô cùng cần thiết, trong đó cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, tăng cường giáo dục đạo đức cho sinh viên từ phía nhà trường. Nhà trường là nơi mà sinh viên học tập và sinh hoạt, là nơi “góp sức đào tạo bồi dưỡng thanh niên”. Vì thế, để tăng cường giáo dục đạo đức cho sinh viên trước hết Nhà trường cần điều chỉnh lại nội dung cũng như phương pháp giảng dạy các môn học về đạo đức cho phù hợp, “phải đưa chính trị vào giữa dân gian”. Đồng thời, liên hệ với chặt chẽ với các khoa, phòng công tác sinh viên, Đoàn thanh niên tạo ra môi trường cho sinh viên học tập, rèn luyện và phát triển nhân cách như: tổ chức các cuộc hội thảo về đạo đức và giáo dục đạo đức cho sinh viên, các buổi học tập chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, những chuyên đi thực tế chính trị... Đặc biệt, khi nói tới vai trò giáo dục đạo đức từ phía nhà trường phải nhắc tới đội ngũ cán bộ, giảng viên. Họ không chỉ là những người truyền thụ tri thức mà còn giáo dục cho sinh viên cả lý tưởng sống, đạo đức lối sống, họ cũng chính là tấm gương sáng để sinh viên học tập và noi theo. Bởi lẽ “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Vì thế, sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Ngoài tri thức phải có đạo đức cách mạng. Thầy giáo phải làm kiểu mẫu

cho các cháu. Làm được như thế là làm tròn nhiệm vụ”. Tấm gương nhà giáo có tác dụng giáo dục học sinh rất lớn. Thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu; một tấm gương sáng của người thầy sẽ có cả một thế hệ noi theo, ngược lại một hành vi xấu của người thầy có thể làm tổn thương, làm mất niềm tin cả một lớp người. Vì thế, các thầy, cô giáo không được đánh mất phẩm chất của mình, dù hoàn cảnh nào cũng phải là tấm gương cho học sinh noi theo, tránh thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống thực tế, lười biếng trong học tập và nâng cao trình độ; thái độ kèn cựa địa vị, xem nhẹ công việc của mình, thiếu tinh thần xây dựng tập thể... có như vậy mới là tấm gương sáng cho học trò.

Hai là, tăng cường giáo dục đạo đức cho sinh viên từ phía gia đình và xã hội. Bởi lẽ, một gia đình tốt với sự gương mẫu của mỗi thành viên sẽ giúp cho các bạn sinh viên nhìn thấy ở đó những điều hay lẽ phải để học hỏi. Tuy nhiên, hiện nay đa số sinh viên đi học xa nhà, vì thế, gia đình còn phải thường xuyên quan tâm, động viên các em bằng việc gọi điện hỏi thăm sức khỏe, tình hình học tập, cuộc sống, nhắc nhở, dặn dò... để các em vẫn cảm nhận được sự quan tâm từ phía gia đình và gia đình cũng nắm được phần nào tâm tư, tình cảm của các em để có thể kịp thời xử lý khi cần thiết. Bên cạnh đó, các đoàn thể chính trị - xã hội, đặc biệt là Đoàn thanh niên là nhân tố không thể thiếu giúp sinh viên có khả năng cọ sát thực tế, có thêm nhiều cơ hội học tập, rèn luyện. Để sinh viên hòa nhập hơn, các tổ chức, đoàn thể có thể tổ chức các hoạt động như: các chuyến đi từ thiện, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, phong trào học tập vì ngày mai lập nghiệp, uống nước nhớ nguồn... từ đó sinh viên sẽ học hỏi được nhiều điều tốt đẹp hơn mỗi ngày. Đồng thời, việc nâng cao giáo dục đạo đức cho sinh viên từ phía gia đình và xã hội cần kết hợp với giáo dục trong nhà trường. Sinh thời, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Phải nhất thiết liên hệ mật thiết với gia đình học trò. Bởi vì giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần còn cần giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”. Sự chủ động, tích cực, phối hợp nhịp nhàng giáo dục đạo đức giữa nhà trường, gia đình và xã hội sẽ mang lại hiệu quả tối ưu trong việc hình thành nhân cách của mỗi sinh viên. Bên cạnh đó, sự phối hợp này còn giúp cho sinh viên không chỉ tích lũy được vốn tri thức thuần túy mà còn được áp dụng vào thực tiễn, cọ xát với thực tiễn từ đó tạo ra những con người có năng lực hoạt động thực tiễn và đặc biệt trở thành những người thực sự có đạo đức.

Ba là, phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức trong mỗi sinh viên. Trong di sản tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh, tự học là điều mà Người đề

tâm lớn nhất và đối với giáo dục đạo đức thì điều đó lại càng quan trọng hơn. Bởi không một nhà trường nào có đủ thời lượng và điều kiện truyền dạy cho người học suốt cuộc đời, cũng không có nhà trường hay thầy cô nào luôn nhắc nhở học trò phải là người có đạo đức nên điều quan trọng là phải giáo dục cho người học ý thức tự học. Tự học nghĩa là mỗi người phải độc lập, tự xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập cho mình, tự năng động tìm tòi, phân tích tiến tới làm chủ suy nghĩ, hành vi, tự kiểm chế với những ảnh hưởng ngoại cảnh hay những ước muốn của bản thân và nó phải được tiến hành trong suốt cuộc đời. Trước những tình huống diễn ra trong cuộc sống, các bạn sinh viên phải có đủ bản lĩnh để phân biệt được cái hay, cái tốt, cái thiện với cái chưa tốt, cái xấu, cái ác; rèn luyện được cho mình một bản lĩnh chính trị vững vàng để không bị lung lay, dao động trước những luận điệu xuyên tạc bôi xấu chế độ, Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh; luôn giữ cho mình lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu lao động, yêu khoa học, lòng nhân ái, ham học hỏi, yêu cái đẹp, ghét sự bất công xã hội,... Có như vậy mới có đủ năng lực làm chủ đất nước.

5. Thảo luận

So với việc trước đây luôn chú trọng giáo dục tri thức, kỹ năng cho sinh viên và luôn “chạy” theo những phương pháp giáo dục hiện đại để tới khi ra trường xã hội sẽ có nguồn nhân lực có chuyên môn tốt, trình độ cao, thì đến nay, phần lớn các nhà nghiên cứu đã đặt vấn đề giáo dục đạo đức cho sinh viên theo quan điểm của Hồ Chí Minh ở vị trí đúng đắn và xứng đáng hơn. Tôi cho rằng nhận thức đó phù hợp với những gì đang diễn ra trên thực tế. Với một xu thế mang tính tất yếu thì “tài” phải luôn đi đôi với “đức” để xứng đáng là “rường cột của nước nhà”.

Chủ trương của Đảng về việc xác định phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong ba đột phá chiến lược cần phải thực hiện bằng được trong nhiệm kỳ này bằng cách “tạo bước chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng giáo dục đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, người tài”. Tuy nhiên, vấn đề cần quan tâm chính là nguồn nhân lực chất lượng cao mà quá trình cải cách giáo dục mang lại liệu có là đội ngũ vừa “hồng” vừa “chuyên” hay không? Lúc này việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đến từ nhiều phía là hết sức quan trọng trong đó việc trở lại với triết lý giáo dục Hồ Chí Minh dường như là “chiếc phao” lớn cho ngành giáo dục khi những người làm công tác giáo dục đang “loay hoay” đi tìm một triết lý giáo dục cho phù hợp với đổi mới. Trở về với những chỉ dẫn vẫn còn vẹn nguyên những giá trị thời đại của Người, từ đó sẽ có những quyết sách đúng đắn để cho sinh viên - chủ nhân tương lai của đất nước sẽ được phát triển toàn diện, trở thành những công dân toàn cầu, góp sức cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa Việt Nam.

6. Kết luận

Sinh viên có một vai trò hết sức quan trọng trong quá trình phát triển của đất nước. Họ là lực lượng có sức khỏe, có tri thức, có hoài bão, dám nghĩ, dám làm, là lực lượng tiếp sức cho thế hệ đi trước, dìu dắt thế hệ đi sau. Trước tác động từ mặt trái của nền

kinh tế thị trường đã phần nào tác động tới phẩm chất đạo đức của họ. Vì vậy, thực hiện đồng bộ các giải pháp trên là điều kiện thiết yếu để mỗi sinh viên trở thành những con người vừa “hiền” vừa “minh” góp phần to lớn cho công cuộc xây dựng một xã hội công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc như mục tiêu mà Nhà nước Việt Nam đã đề ra.

Tài liệu tham khảo

Chin, D. T., & Thao, L. T. (2016). *Giao duc loi song cho sinh vien Viet Nam hien nay theo tu tuong va tam guong dao duc Ho Chi Minh* (Dong chu bien). Nxb. Chinh tri quoc gia.

Dan, D. N. (2008). *Tu tuong Ho Chi Minh ve giao duc thanh nien*. Ha Noi: Nxb. Chinh tri quoc gia.

Dang Cong san Viet Nam. (2021). *Van kien Dai hoi Dai bieu toan quoc lan thu XIII*. Ha Noi: Nxb. Chinh tri quoc gia.

Nha xuat ban Chinh tri quoc gia. (1995). *C. Mac va Ph. Angghen toan tap, Tap 3*. Ha Noi.

Nha xuat ban Chinh tri Quoc gia. (2011). *Ho Chi Minh toan tap: Tap 1; 6; 10; 11; 12; 13; 14; 15*. Ha Noi.

Quang, L. V. (2017). *Tu tuong Ho Chi Minh ve giao duc voi van de doi moi can ban va toan dien giao duc Viet Nam hien nay* (Chu bien). Ha Noi: Nxb. Chinh tri quoc gia - Su that.

Tuan, N. Van. (2015). *Van dung tu tuong Ho Chi Minh ve dao duc cho hoc sinh Trung hoc pho thong tinh An Giang trong giai doan hien nay*. Luan van thac si.

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC - VẬN DỤNG VÀO GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

Lê Thu Nguyệt

Cầu Giấy, Hà Nội

Email: lethunguyetisvnu@gmail.com

Nhận bài: 11/2/2022; Phân biện: 23/2/2022; Tác giả sửa: 26/2/2022; Duyệt đăng: 07/3/2022; Phát hành: 31/3/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/654>

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, trong những giai đoạn cách mạng khác nhau, Đảng ta luôn đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, nhất là đội ngũ sinh viên; xem đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước; đồng thời là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị. Quan điểm này luôn được quán triệt, thể hiện một cách cụ thể trong các văn kiện, nghị quyết cũng như trong thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục của Đảng. Gần đây nhất, tại Đại hội XIII Đảng xác định: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân nhất là thanh niên”, đồng thời, “đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ”. Từ những vấn đề trên, bài viết tập trung làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục đạo đức, trong đó vận dụng vào việc giáo dục đạo đức cho sinh viên hiện nay là vấn đề cần thiết, một công việc có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đây sẽ là cơ sở, tạo tiền đề giáo dục và rèn luyện, tinh cảm đạo đức cho sinh viên, có tác dụng hướng dẫn hành vi con người đạt giá trị cao nhất. Đây chính là sức mạnh tinh thần giúp cho con người vươn tới chân, thiện, mỹ.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; Phương pháp; Giáo dục đạo đức; Sinh viên.